

MỤC LỤC

Trang

MỤC LỤC	
BẢNG QUI ƯỚC CHỮ VIẾT TẮT	
PHẦN MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG I. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN LUẬT NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC SỬA ĐỔI	4
1.1. Chu trình NSNN và vai trò của việc kiểm tra giám sát chu trình ngân sách nhà nước	4
1.1.1. <i>Chu trình ngân sách nhà nước</i>	4
1.1.2. <i>Vai trò của việc kiểm tra, giám sát chu trình ngân sách</i>	6
1.2. Chức năng, nhiệm vụ và vai trò của Kiểm toán Nhà nước trong kiểm toán ngân sách nhà nước	7
1.3. Những vấn đề sửa đổi của Luật ngân sách nhà nước ảnh hưởng đến công tác kiểm toán	12
1.3.1. <i>Những quan điểm và nguyên tắc xây dựng Luật ngân sách nhà nước sửa đổi</i>	12
1.3.2. <i>Những nội dung cơ bản của Luật ngân sách nhà nước</i>	17
1.3.3. <i>Tác động, ảnh hưởng của Luật ngân sách nhà nước sửa đổi đến công tác kiểm toán ngân sách nhà nước các cấp</i>	36
CHƯƠNG II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM CỦA NƯỚC NGOÀI	39

2.1.	Thực trạng công tác kiểm toán ngân sách nhà nước trong thời gian qua	39
2.1.1.	<i>Đối tượng của kiểm toán ngân sách nhà nước</i>	39
2.1.2.	<i>Các đơn vị thực hiện kiểm toán ngân sách nhà nước</i>	42
2.1.3.	<i>Những quy định về kiểm toán ngân sách nhà nước</i>	45
2.1.4.	<i>Kế hoạch kiểm toán ngân sách nhà nước hàng năm và báo cáo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước</i>	48
2.1.5.	<i>Thực hiện quy trình kiểm toán ngân sách nhà nước</i>	50
2.2.	Những bất cập và hạn chế của công tác kiểm toán ngân sách nhà nước hiện nay	63
2.3.	Kinh nghiệm kiểm toán NSNN của một số nước trên thế giới	74
2.3.1.	<i>Kiểm toán Nhà nước cộng hoà Liên bang Đức</i>	74
2.3.2.	<i>Kiểm toán Nhà nước Malaysia</i>	77
CHƯƠNG III.	ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI CÔNG TÁC KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN LUẬT NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC SỬA ĐỔI	80
3.1.	Định hướng và yêu cầu đổi mới công tác kiểm toán ngân sách nhà nước	80
3.2.	Các giải pháp đổi mới công tác kiểm toán ngân sách nhà nước trong điều kiện thực hiện Luật NSNN sửa đổi	83
3.2.1.	<i>Trong giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán</i>	83
3.2.2.	<i>Trong giai đoạn thực hiện kiểm toán</i>	94
3.2.3.	<i>Trong giai đoạn lập báo cáo kiểm toán</i>	106

3.2.4. <i>Trong giai đoạn kiểm tra việc thực hiện kiến nghị kiểm toán</i>	109
3.3. Các tiền đề và điều kiện cần thiết để thực hiện các giải pháp đổi mới công tác kiểm toán ngân sách nhà nước	112
3.3.1. <i>Về phía Nhà nước</i>	112
3.3.2. <i>Về phía cơ quan Kiểm toán Nhà nước</i>	114
3.4. Lộ trình thực hiện các giải pháp	118
KẾT LUẬN	121
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

QUY ƯỚC CHỮ VIẾT TẮT

1.	Hội đồng Nhân dân	HĐND
2.	Kiểm toán Nhà nước	KTNN
3.	Kiểm toán viên	KTV
4.	Kho bạc Nhà nước	KBNN
5.	Ngân sách Nhà nước	NSNN
6.	Ngân sách trung ương	NSTW
7.	Ngân sách địa phương	NSĐP
8.	Trung ương	TW
9.	Ủy ban Nhân dân	UBND

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Kiểm toán Nhà nước (KTNN) là một trong những công cụ kiểm tra, kiểm soát của Nhà nước. Thông qua hoạt động kiểm toán ngân sách nhà nước (NSNN), KTNN góp phần ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý tài chính nhà nước, đảm bảo sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực tài chính và tài sản Nhà nước. Khi thực hiện nhiệm vụ, cơ quan KTNN có quyền độc lập chỉ tuân thủ theo pháp luật. Trong đó, Luật NSNN là căn cứ pháp lý đặc biệt quan trọng chi phối hoạt động kiểm toán của cơ quan KTNN. Luật NSNN ban hành năm 1996 quy định về lập, chấp hành, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, quyết toán NSNN và về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước các cấp trong lĩnh vực NSNN. Luật NSNN năm 1996 được sửa đổi, có hiệu lực từ năm ngân sách 2004 và được Quốc hội khoá XI thông qua tại kỳ họp thứ 2 (tháng 12 năm 2002) với mục tiêu nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc quản lý và sử dụng NSNN, củng cố kỷ luật tài chính, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả ngân sách và tài sản của Nhà nước.

Qua công tác kiểm toán NSNN, KTNN đã góp phần làm lành mạnh nền tài chính quốc gia, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, điều hành chi tiêu và sử dụng tiết kiệm hiệu quả các nguồn lực tài chính Nhà nước; phát hiện các yếu kém, bất hợp lý trong quản lý và sử dụng NSNN để kiến nghị các cơ quan chức năng có biện pháp chấn chỉnh và hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính. Những kết quả kiểm toán trung thực, khách quan của cơ quan KTNN báo cáo lên Chính phủ, Quốc hội không chỉ cho phép đánh giá thực trạng NSNN mà còn cung cấp thông tin làm căn cứ cho việc hoạch định các chính sách, các giải pháp quản lý, khắc phục những yếu kém trong quản lý thu - chi NSNN, đưa công tác quản lý NSNN lên trình độ cao hơn và đặc biệt là tăng cường hiệu quả sử dụng NSNN.

Đáp ứng yêu cầu của Luật NSNN sửa đổi, KTNN phải bám sát vào các quy định của Luật NSNN sửa đổi để thực hiện hoạt động kiểm toán cho phù hợp, góp

phân tích cực vào việc làm lành mạnh nền tài chính quốc gia, cung cấp những thông tin cần thiết, chính xác và là căn cứ tin cậy giúp các cơ quan chức năng phê chuẩn báo cáo quyết toán NSNN.

Luật NSNN sửa đổi yêu cầu ngày càng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của cơ quan KTNN, đặc biệt là vai trò của KTNN trong việc hỗ trợ Quốc hội và Hội đồng Nhân dân (HĐND) nâng cao năng lực giám sát NSNN đòi hỏi công tác kiểm toán NSNN phải đổi mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

Trong điều kiện thực hiện Luật NSNN sửa đổi, hoạt động kiểm toán của KTNN phải đổi mới cả về yêu cầu, nội dung và trình tự, thời gian tiến hành kiểm toán và thời hạn hoàn thành kiểm toán. Chính vì vậy việc định hướng và đưa ra các giải pháp đổi mới công tác kiểm toán NSNN trong điều kiện Luật NSNN sửa đổi có ý nghĩa hết sức quan trọng và là yêu cầu cấp thiết đối với KTNN.

2. Mục tiêu của đề tài nghiên cứu

Đề tài “Định hướng và giải pháp đổi mới công tác Kiểm toán NSNN trong điều kiện thực hiện Luật NSNN sửa đổi” với mục tiêu chủ yếu là:

- Hệ thống hoá và phân tích cơ sở lý luận về đổi mới công tác kiểm toán NSNN, phân tích những yêu cầu đặt ra đối với hoạt động kiểm toán NSNN trong điều kiện Luật NSNN sửa đổi.
- Phân tích và đánh giá thực tiễn công tác kiểm toán NSNN của KTNN Việt Nam hiện nay.
- Định hướng và đề xuất những giải pháp đổi mới công tác kiểm toán NSNN trong điều kiện Luật NSNN sửa đổi.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề tài

Đối tượng nghiên cứu

Trước những quy định mới về quản lý NSNN và công tác kiểm toán NSNN của KTNN theo quy định của Luật NSNN sửa đổi, Đề tài đi sâu nghiên cứu những định hướng và giải pháp đổi mới công tác kiểm toán NSNN. Đề tài tập trung đề

xuất các giải pháp cụ thể tăng cường chất lượng hoạt động kiểm toán NSNN, thực hiện tốt vai trò của KTNN trong đó có việc hỗ trợ Quốc hội và HĐND nâng cao năng lực giám sát NSNN.

Phạm vi nghiên cứu

Đề tài chỉ nghiên cứu và đánh giá về đổi mới công tác kiểm toán NSNN của KTNN Việt Nam trong điều kiện thực hiện Luật NSNN sửa đổi. Đề tài căn cứ vào những nội dung sửa đổi trong Luật NSNN 2002 có liên quan đến hoạt động kiểm toán NSNN của cơ quan KTNN để định hướng và đề xuất các giải pháp đổi mới.

4. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê Nin về kinh tế, quản lý nói chung và về kiểm tra-kiểm soát nói riêng.

Đề tài cũng sử dụng phương pháp nghiên cứu cụ thể như: phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá... Từ đó đề ra những định hướng và đổi mới công tác kiểm toán NSNN trong điều kiện thực hiện Luật NSNN sửa đổi, phù hợp hoạt động của KTNN Việt Nam hiện nay.

5. Những đóng góp của đề tài

Trên cơ sở nghiên cứu và hệ thống hóa những vấn đề lý luận và thực tiễn, Đề tài có những đóng góp sau:

- Làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn trong việc định hướng và đổi mới công tác kiểm toán NSNN trong điều kiện thực hiện Luật NSNN sửa đổi.
- Phân tích, đánh giá thực trạng công tác kiểm toán NSNN trong điều kiện thực hiện Luật NSNN sửa đổi. Qua sự phân tích những hạn chế để đưa ra những ý kiến đề xuất, nhằm đổi mới công tác kiểm toán NSNN xuyên suốt các giai đoạn trong quy trình kiểm toán.